TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ DUY TIÊN** **TỈNH HÀ NAM**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 33/2025/HSST
Ngày 12- 3 - 2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ DUY TIÊN - HÀ NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Thị Tươi.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Vũ Quốc Phòng, ông Nguyễn Văn Hoằng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tuyết Nhung - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Duy Tiên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Duy Tiên tham gia phiên tòa: Ông Phạm Minh Tiến - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 3 năm 2025, tại trụ sở Toà án nhân dân thị xã Duy Tiên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 17/2025/HSST ngày 23 tháng 01 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 31/2025/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 02 năm 2025 đối với:

** Bị cáo Nguyễn Đức P* (tên gọi khác: Nguyễn Đức Q), sinh năm 1957; nơi cư trú: Tổ dân phố P, phường Đ, thị xã D, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Tự do; trình độ học vấn: 7/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: công giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Đức T (đã chết) và bà Trần Thị Đ (đã chết); vợ: Vũ Thị L, con: Có 03 con, con lớn nhất sinh năm 1984, con nhỏ nhất sinh năm 1988; tiền án; tiền sự: Không; tạm giữ ngày 02/12/2024 đến ngày 11/12/2024 chuyển áp dụng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú; bị cáo tại ngoại; có mặt.

** Người làm chứng*: Anh Nguyễn Đức L1, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu trong hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ ngày 02/12/2024, Nguyễn Đức P đang ở nhà tại TDP P, phường Đ, thị xã D thì Nguyễn Văn T1, sinh năm 2001 trú tại TDP Chuông, phường D, thị xã D và Lê Văn B - SN 1963 trú tại TDP Tú, phường D, thị xã D đến hỏi mua số lô, số đề, P đồng ý. Sau đó, B nói với P *"Lô 47.74.36 mỗi con 50 điểm; đề 47.74.36 mỗi con 55.000 đồng"*. P dùng bút bi mực màu xanh ghi các số lô, số đề B đọc vào tờ cáp được cắt từ tờ lịch bên dưới có kê giấy than rồi đưa tờ cáp được viết qua giấy than cho B, B cầm tờ cáp rồi trả cho P số tiền là 3.615.000 đồng. Tiếp theo, T1 đọc cho P *"Lô 38.83 mỗi con 30 điểm; đề 38.83 mỗi con 110.000 đồng"*, rồi P ghi lô đề cho T1 tương tự như ghi lô đề cho B. T1 cầm tờ cáp P đưa rồi trả P số tiền 1.600.000 đồng. Cùng lúc

này, Công an thị xã D phối hợp với Công an phường Đ phát hiện bắt quả tang, lập biên bản theo quy định.

Vật chứng thu giữ, tạm giữ gồm: 01 tờ tổng bảng được ghi bằng bút bi mực xanh kích thước (29,5x21)cm; 01 bút bi mực màu xanh nhãn hiệu TL; 09 tờ cáp được làm bằng tờ giấy A4 cắt nhỏ đều có kích thước (10,5x7,5)cm mỗi mặt có ghi các số và chữ mực xanh, tất cả được niêm phong trong phong bì ký hiệu ĐV01; 01 tờ giấy kích thước (10,5x7,5)cm bề mặt tờ giấy có các ký tự 2/12, L 47, 74, 36 (50) và Đ 47,74,36 (55) được niêm phong trong phong bì ký hiệu M1; 01 tờ giấy kích thước (10,5x7,5)cm bề mặt tờ giấy có các ký tự 2/12, L 38,83 (30) và Đ 38,83 (110), được niêm phong trong phong bì ký hiệu M1; thu giữ của Nguyễn Đức P số tiền 9.200.000 đồng.

Cơ quan CSĐT Công an thị xã D đã tiến hành xác minh, xác định: Nguyễn Đức P làm đại lý bán vé xổ số của Công ty TNHH Một thành viên X có trụ sở tại phường M, thành phố P, tỉnh Hà Nam. Từ cuối tháng 9/2024, lợi dụng việc làm đại lý bán vé xổ số cho Nhà nước và muốn tăng thu lợi bất chính cho bản thân, P đã thực hiện hành vi đánh bạc bằng hình thức bán số lô, số đề trái phép cho khách. P sử dụng bút bi, tờ cáp được cắt ra từ tờ giấy A4 hoặc tờ lịch để ghi số lô, số đề cho khách, P quy ước với người chơi 01 điểm lô bao bán với giá 23.000 đồng. Trường hợp người chơi trúng các số lô, số đề thì P trực tiếp thanh toán tiền thắng bạc cho người chơi. Ngược lại những người chơi mua các số lô, số đề không trúng là thua bạc sẽ mất toàn bộ số tiền đã mua số lô, số đề. Quá trình thực hiện hành vi đánh bạc P tự thực hiện, không chuyển tổng bảng cho ai. Theo quy ước giữa P và những người chơi lô, đề thì dựa theo kết quả số xố kiến thiết Miền B mở thưởng lúc 18 giờ 15 phút hàng ngày. Cách thức tính thắng thua cụ thể như sau:

- Đối với đề 02 chân (2 số), người chơi chọn số từ 00 đến 99. Nếu những số người chơi đã chọn trùng với hai số cuối của giải đặc biệt thì người chơi thắng bạc, sẽ được số tiền gấp 70 lần số tiền đã bỏ ra.

- Đối với đề 3 số (ba càng): Người chơi tự chọn các số gồm ba chữ số bất kỳ (Từ số 000 đến số I) và số tiền mua số đề đó. Nếu số đề của người chơi đã mua trùng với ba số cuối cùng của giải đặc biệt thì người chơi thắng bạc và được hưởng số tiền gấp 400 lần so với số tiền đã bỏ ra chơi.

- Đối với lô bao thì người chơi chọn số từ 00 đến 99, mỗi 01 điểm tương ứng với 23.000 đồng. Nếu những số người chơi đã chọn trùng với hai số cuối của các giải thưởng (27 giải) thì người chơi thắng bạc, sẽ được số tiền 80.000 đồng/1 điểm của chủ lô. Nếu trùng 02 giải, trùng 03 giải… gọi là 02 nháy, 03 nháy... và số tiền thưởng sẽ được nhân lên tương ứng.

- Đối với L2 xiên 3: Người chơi chọn mua 3 cặp số bất kỳ gồm 2 số từ 00 đến 99. Lô xiên 3: Nếu 3 cặp số đã mua trùng với 3 cặp số cuối của tất cả các giải thì họ là người thắng bạc và được hưởng số tiền là 400.000đ/1 điểm.

Ngoài ra, trong ngày 02/12/2024, Nguyễn Đức P còn ghi lô đề cho những người chơi không rõ tên tuổi địa chỉ, cụ thể như sau:

- Người thứ nhất: Một người nam giới đến mua các số lô: 40-20 điểm, lô: 97, 93, 63, 69, 36, 58, 54, 34 mỗi con 5 điểm, P bán các số lô bao với giá 23.000đ/1 điểm; đề:

11,28,82 mỗi con 20.000 đồng; đề 84 - 200.000 đồng; đề 48-50.000 đồng; ba càng: 440,482,484 mỗi con 10.000 đồng; dòng 23 (gồm 23, 28, 32, 37, 73, 78, 82, 87) mỗi con 50.000 đồng; dòng 11 (gồm: 11, 16, 61, 66) mỗi con 20.000 đồng; dòng 33 (gồm: 33, 38, 83, 88) mỗi con 20.000 đồng; kép (gồm 00, 11, 22, 33, 44, 55, 66, 77, 88, 99) mỗi con 20.000 đồng; đít 9 (gồm: 09, 19, 29, 39, 49, 59, 69, 79, 89, 99) mỗi con 10.000 đồng. P viết các số lô, số đề này vào tờ cáp và ký tên tôi lên tờ cáp rồi P đưa cho người nam giới này tờ cáp được in giấy than còn tờ cáp chính P giữ lại và người này trả cho P tổng số tiền là 2.580.000đ.

- Người thứ hai: Một người nam giới đi đến cửa hàng tạp hóa của P mua các số đề: dòng 13 (gồm 13, 18, 31, 36, 81, 86, 63, 68) mỗi con 10.000 đồng; ba càng: 618, 681 mỗi con 10.000 đồng. P viết các số đề này vào tờ cáp và ký tên của P lên tờ cáp rồi đưa cho người nam giới này tờ cáp được in giấy than còn tờ cáp chính P giữ lại và người này trả cho P tổng số tiền là 100.000đ.

- Người thứ ba: Một người phụ nữ đi đến mua các số đề: 99 số tiền 110.000 đồng và 98 số tiền 55.000 đồng, trong đó cứ 10.0000 đồng P khuyến mại thêm 1.000 đồng. Người này trả cho P tổng số tiền là 165.000đ

- Người thứ tư: Một người nam giới đến mua các số đề: 22, 55 mỗi con 10.000 đồng; ba càng: 055, 552 mỗi con 10.000 đồng; các số lô: 22, 55 mỗi con 10 điểm, người này trả cho P tổng số tiền là 500.000đ

- Người thứ năm: Một người nam giới đến mua các số đề: 28 số tiền 100.000 đồng, 82 số tiền 20.000đồng; 48, 84, 23, 24, 42, 68, 18, 09 mỗi con 10.000 đồng; ba càng: 928 số tiền 20.000 đồng và người này trả cho P tổng số tiền là 220.000đ

- Người thứ sáu: Một người nam giới đến mua số lô: 59 - 10 điểm và người này trả cho P tổng số tiền là 230.000đ

- Người thứ bảy: Một người nam giới đến mua số lô: 22 - 5 điểm và người này trả cho P tổng số tiền là 115.000đ

- Người thứ tám: Một người nam giới đến mua các số đề: 66 số tiền 10.000 đồng; 24, 42, 11, 18, 81, 27, 72 mỗi con 5.000 đồng; các số lô xiên 3: (66, 22, 82), (66, 22, 73), (66, 73, 28) mỗi con cặp xiên ba 01 điểm và người này trả cho P tổng số tiền là 75.000 đồng.

Tổng số tiền P đánh bạc với Nguyễn Văn T1, Lê Văn B và 08 người không rõ tên tuổi địa chỉ trong ngày 02/12/2024 là 9.200.000 đồng.

Cáo trạng số 27/CT-VKS-DT ngày 20/01/2025, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Duy Tiên đã truy tố bị cáo về tội "Đánh bạc" theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự, xử phạt: Nguyễn Đức P từ 09 đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 18 đến 24 tháng.

Tại phần tranh luận: bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt không tranh luận gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra và Điều tra viên; của Viện kiểm sát và Kiểm sát viên*: Trong quá trình điều tra, truy tố, cơ quan Điều tra, Viện kiểm sát đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác trong vụ án không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, HĐXX xác định các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Về tội danh: Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của người tham gia tố tụng khác cùng các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 17 giờ 15 phút ngày 02/12/2024, tại TDP P, phường Đ, thị xã D, tỉnh Hà Nam, Nguyễn Đức P đánh bạc dưới hình thức bán số lô, số đề trái phép cho Lê Văn B với số tiền là 3.615.000 đồng, Nguyễn Văn T1 với số tiền là 1.600.000 đồng và 08 người khác nhưng không xác định được tên tuổi địa chỉ với số tiền là 3.985.000 đồng. Tổng số tiền P đánh bạc là 9.200.000 đồng.

Hành vi nêu trên của bị cáo gây nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm trật tự công cộng, ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an tại địa phương, đủ yếu tố cấu thành tội "Đánh bạc" tội phạm, hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố bị cáo là đúng.

[3] *Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:*

Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải, bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Tại phiên toà bị cáo khai báo bản thân có tham gia quân ngũ nhưng bị cáo không xuất trình tài liệu nên không có căn cứ để áp dụng tình tiết giảm nhẹ này cho bị cáo.

[4] Về hình phạt: Từ những nhận định trên, xét thấy bị cáo có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu, có nơi cư trú rõ ràng và được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ nên không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mà chỉ giao bị cáo cho chính quyền địa phương dưới sự giám sát của gia đình cũng đủ điều kiện cải tạo bị cáo thành công dân có ích cho gia đình và xã hội.

[5] *Về các hành vi khác:*

Đối với đối tượng tự khai là Nguyễn Văn T1, sinh năm 2001, trú tại tổ dân phố C, phường D, thị xã D và Lê Văn B, sinh năm 1963, trú tại tổ dân phố T, phường D, thị xã D, trong thời gian lấy lời khai, lợi dụng sơ hở B và T1 đã bỏ trốn. Cơ quan CSĐT Công an thị xã D đã xác minh, xác định tên tuổi, địa chỉ mà B, T1 khai là không đúng nên hiện không biết B, T1 là ai, ở đâu nên Cơ quan điều tra không có căn cứ xác minh làm rõ là có căn cứ.

Đối với 08 người khách mua số lô, số đề của Nguyễn Đức P với tổng số tiền 3.985.000 đồng: Quá trình điều tra Nguyễn Đức P khai không xác định được những người này là ai, ở đâu, ngoài lời khai của P ra thì không còn tài liệu nào khác để chứng minh. Do vậy, Cơ quan CSĐT Công an thị xã D không có căn cứ để xác minh làm rõ là đúng pháp luật.

[6] *Về vật chứng:*

Đối với 01 phong bì niêm phong ký hiệu D1 và dấu giáp lai của cơ quan cảnh sát điều tra - Công an thị xã D bên trong có một chiếc bút bi là công cụ dùng vào việc phạm tội, không còn giá trị sử dụng nên tịch thu cho tiêu huỷ.

Đối với số tiền 9.200.000 đồng là số tiền ghi lô đề, là tiền do phạm tội mà có cần tịch thu sung ngân sách nhà nước.

[7] *Về án phí hình sự sơ thẩm*: Bị cáo phải nộp theo quy định.

[8] *Về quyền kháng cáo*: Bị cáo thực hiện theo quy định.

Từ nhận định trên:

QUYẾT ĐỊNH

1. Về hình sự: Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Đức P (tên gọi khác Nguyễn Đức Q) phạm tội "Đánh bạc".

Xử phạt: Nguyễn Đức P 09 (chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 18 (mười tám) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Đức P cho Ủy ban nhân dân phường Đ, thị xã D, tỉnh Hà Nam tiếp tục giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước tổng hợp với hình phạt của bản án mới.

2. Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

+ Tịch thu sung ngân sách nhà nước: số tiền 9.200.000 đồng.

+ Tịch thu cho tiêu hủy: 01 bút bi.

(Đặc điểm vật chứng như biên bản giao nhận giữa Công an thị xã D và Chi cục THADS thị xã D ngày 23/01/2025, riêng số tiền trên đã được chuyển khoản vào tài khoản của Chi cục THADS thị xã D ngày 23/01/2025).

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội: Bị cáo Nguyễn Đức P phải chịu 200.000 đồng.

Báo cho bị cáo có mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- TAND tối cao;
- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- Sở Tư pháp tỉnh Hà Nam;
- Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Hà Nam;
- VKSND thị xã Duy Tiên;
- Chi cục THADS thị xã Duy Tiên;
- Cơ quan THAHS Công an tỉnh Hà Nam;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Nguyễn Thị Tươi